

# KHỞI ĐỘNG





Hương Thảo



Số **938** gồm:

- 9 trăm
- 3 chục
- 8 đơn vị

Số **938** gồm  
mấy trăm,  
mấy chục và  
mấy đơn vị?

**TOÁN**

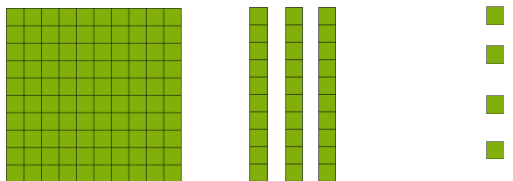
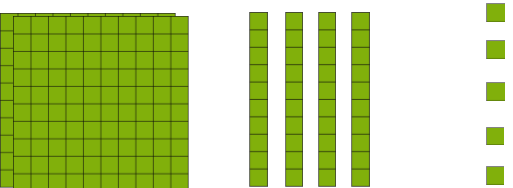
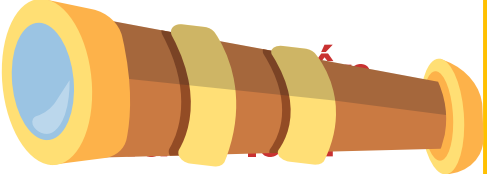
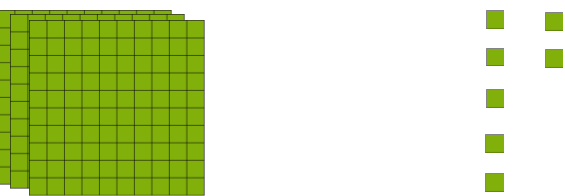
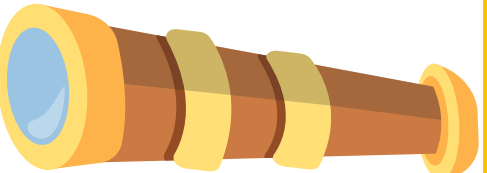
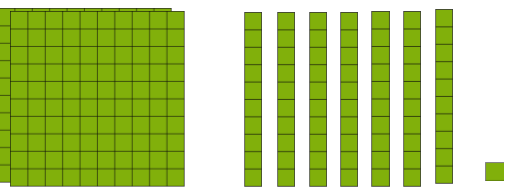
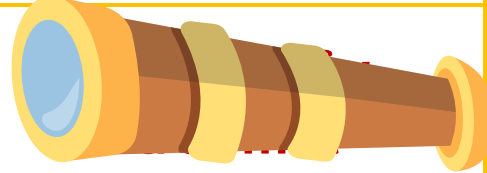
**ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 1000**



# LUYỆN TẬP



# 1 Nêu số và cách đọc số

|                                                                                     | Trăm                                                                                 | Chục                                                                                  | Đơn vị                                                                                | Viết số                                                                               | Đọc số                                                                                |
|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
|    | 1                                                                                    | 3                                                                                     | 4                                                                                     | 134                                                                                   | một trăm ba mươi tư                                                                   |
|    | 2                                                                                    | 4                                                                                     | 5                                                                                     |    |    |
|   | 3                                                                                    | 0                                                                                     | 7                                                                                     |   |   |
|  |  |  |  |  |  |

## 2 Số?



Số gồm 3 trăm,  
2 chục và 6 đơn vị.



Số gồm 5 trăm,  
0 chục và 4 đơn vị.



Số gồm 7 trăm,  
5 chục và 0 đơn vị.



Số gồm 9 trăm,  
9 chục và 9 đơn vị.



# 3 a) Số

| Số  | Số trăm                                                                           | Số chục                                                                           | Số đơn vị                                                                          |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|
| 437 |  |  |  |
| 222 |  |  |  |
| 305 |  |  |  |



| Số  | Số trăm                                                                             | Số chục                                                                             | Số đơn vị                                                                           |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 598 |  |  |  |
| 620 |  |  |  |
| 700 |  |  |  |

- 3** b) Viết các số 385, 538, 444, 307, 640 thành các tổng trăm, chục và đơn vị

$$385 = 300 + 80 + 5.$$

$$538 = 500 + 30 + 8$$

$$307 = 300 + 7$$

$$444 = 400 + 40 + 4$$

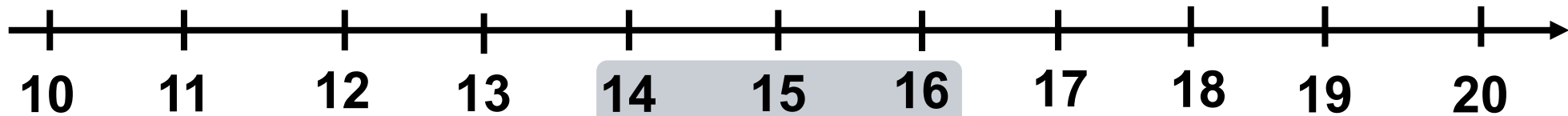
$$640 = 600 + 40$$

## 4 Số?

| Số liền trước | Số đã cho | Số liền sau |
|---------------|-----------|-------------|
| 41            | 42        | 43          |
| ?             | 426       | ?           |
| ?             | 880       | ?           |
| ?             | 999       | ?           |
| 35            | ?         | ?           |
| ?             | ?         | 326         |

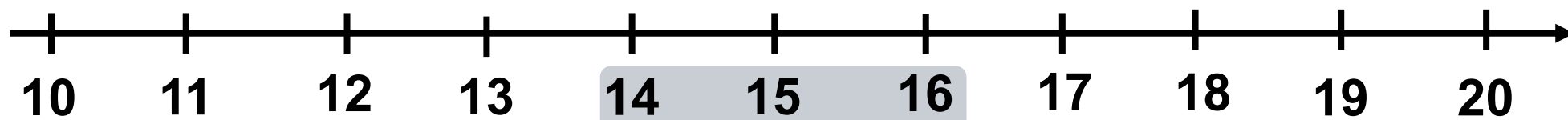


## 5 a) SỐ?



• Số liền sau  
của 15 là số  
nào?

**Số liền trước 15 là 14**  
**Số liền sau 15 là 16**  
**14, 15, 16 là ba số liên tiếp**  
**16, 15, 14 là ba số liên tiếp**



**Mẫu: Số liền trước của 15 là 14, số liền sau của 15 là 16. Ta có: 14, 15, 16 là ba số liên tiếp; 16, 15, 14 là ba số liên tiếp**

**Số liền trước của 19 là ?, số liền sau của 19 là ?**

**Ta có: 18, 19, ? là ba số liên tiếp;  
20, 19, ? là ba số liên tiếp**

5

b) Tìm số ở ô có dấu “?” để  
được ba số liên tiếp



▪

210

211

?

▪

210

?

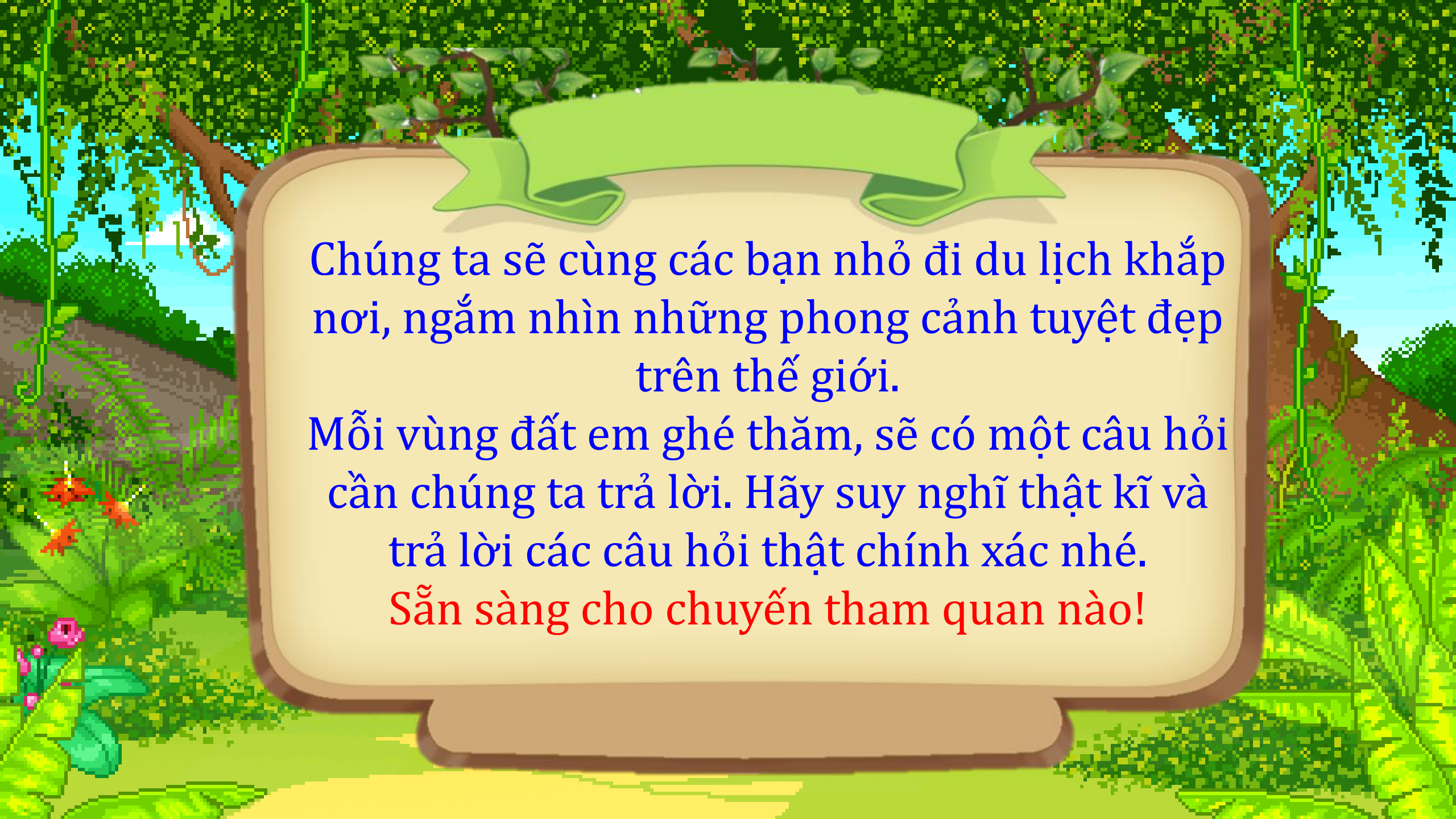
208

# VẬN DỤNG



# ĐOÀN TÀU VUI VẺ?





Chúng ta sẽ cùng các bạn nhỏ đi du lịch khắp  
nơi, ngắm nhìn những phong cảnh tuyệt đẹp  
trên thế giới.

Mỗi vùng đất em ghé thăm, sẽ có một câu hỏi  
cần chúng ta trả lời. Hãy suy nghĩ thật kĩ và  
trả lời các câu hỏi thật chính xác nhé.  
**Sẵn sàng cho chuyến tham quan nào!**

**A.102**

**B.100**

**C.120**

**Một trăm linh hai**



A. 918

B. 198

C. 189

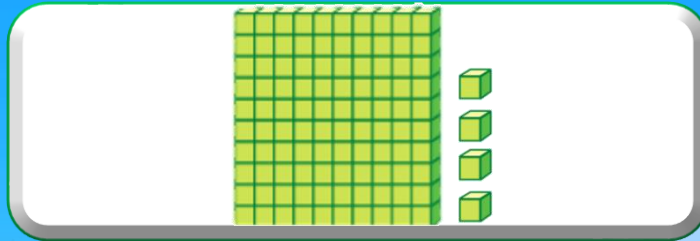
Một trăm tám mươi  
chín



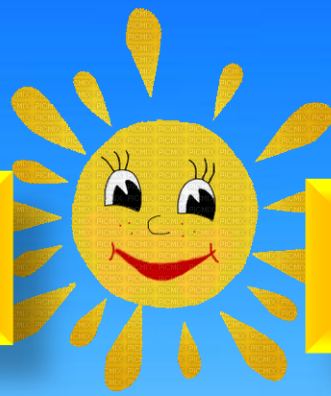
A. 140

B. 104

C. 400

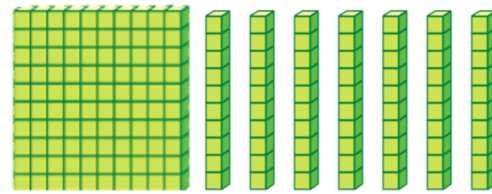


A. 170



B. 107

C. 700



A. 560

B. 506

C. 600

Điền số thích hợp vào chỗ chấm  
300, 400, 500, ..., 700



TẠM BIỆT VÀ HẸN GẶP LẠI

